

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 138/2023/DS-PT
Ngày 30 tháng 8 năm 2023
V/v tranh chấp nợ hui.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Trần Quỳnh Phương

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

Ông Trương Thanh Dũng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Khoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Trương Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 98/2023/TLPT-DS ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc “Tranh chấp nợ hui”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2023/DS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 142/2023/QĐ-PT ngày 11 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (*Có mặt*).

- *Đồng bị đơn:* Bà Hoa Thị T, sinh năm 1977 và ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1973. Cùng địa chỉ: Ấp Gia H, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T2 là bà Hoa Thị T, sinh năm 1977 (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/12/2022, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:

Năm 2018 (âm lịch) đến năm 2020 (âm lịch), bà Nguyễn Thị N có tham gia chơi hui và mua hui do bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 làm chủ hui của 03 dây hui, cụ thể như sau:

Dây hụi tháng 1.000.000 đồng mở ngày 21/11/2018 (âm lịch), loại hụi tháng, mỗi tháng khai một lần, trị giá 1.000.000 đồng/01 phần hụi, có 54 phần hụi. Bà Nguyễn Thị N tham gia chơi 02 phần hụi. Bà Nguyễn Thị N đã đóng tiền hụi cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 đầy đủ của 52 kỳ khai hụi. Nhưng bà Nguyễn Thị N không còn nhớ số tiền thực đóng của 52 kỳ khai hụi. Đến kỳ khai hụi thứ 53, bà Nguyễn Thị N hốt 01 chung hụi bằng 01 chung hụi x 53 kỳ khai hụi x 1.000.000 đồng = 53.000.000 đồng. Do bà Nguyễn Thị N còn tham gia chơi 01 chung hụi chưa hốt nên bà Nguyễn Thị N không có đóng tiền hụi của 01 chung hụi chưa hốt cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2. Bà Nguyễn Thị N trả tiền đầu thảo cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền 500.000 đồng. Đến ngày giao tiền hụi, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 đã giao cho bà Nguyễn Thị N số tiền hụi 51.500.000 đồng. Đến kỳ khai hụi thứ 54, bà Nguyễn Thị N hốt 01 chung hụi bằng 01 chung hụi x 53 kỳ khai hụi x 1.000.000 đồng = 53.000.000 đồng. Do bà Nguyễn Thị N có 01 chung hụi chết nên bà Nguyễn Thị N không có đóng tiền hụi của 01 chung hụi chết cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2. Bà Nguyễn Thị N trả tiền đầu thảo cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền 500.000 đồng. Đến ngày giao tiền hụi, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 chỉ có giao cho bà Nguyễn Thị N được số tiền hụi 1.500.000 đồng nên bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 còn nợ lại bà Nguyễn Thị N số tiền hụi 50.000.000 đồng. Dây hụi nêu trên mãn hụi vào ngày 06/11/2019 (âm lịch).

Dây hụi tháng 3.000.000 đồng mở ngày 08/6/2018 (âm lịch), loại hụi tháng, mỗi tháng khai một lần, trị giá 3.000.000 đồng/01 phần hụi, có 36 phần hụi. Bà Nguyễn Thị N tham gia chơi 01 phần hụi. Bà Nguyễn Thị N đã đóng tiền hụi cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 đầy đủ của 35 kỳ khai hụi. Nhưng bà Nguyễn Thị N không còn nhớ số tiền hụi thực đóng của 35 kỳ khai hụi. Đến kỳ khai hụi thứ 36, bà Nguyễn Thị N hốt 01 chung hụi bằng 01 chung hụi x 35 kỳ khai hụi x 3.000.000 đồng = 105.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N trả tiền đầu thảo cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền 1.500.000 đồng. Đến ngày giao tiền hụi, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 không có tiền hụi giao cho bà Nguyễn Thị N số tiền hụi 103.500.000 đồng. Lúc đó, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 đã bán cho bà Nguyễn Thị N 01 chung hụi của dây hụi tháng 5.000.000 đồng mở ngày 02/9/2019 (âm lịch) của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 tham gia chơi được số tiền 119.700.000 đồng. Bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 đã lấy tiền bán 01 chung hụi cho bà Nguyễn Thị N để trả tiền hụi của dây hụi tháng 3.000.000 đồng mở ngày 08/6/2018 (âm lịch) cho bà Nguyễn Thị N số tiền 103.500.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N đã giao cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền bán hụi còn nợ lại là 16.200.000 đồng. Dây hụi tháng 5.000.000 đồng mở ngày 02/9/2019 (âm lịch), loại hụi tháng, mỗi tháng khai một lần, trị giá 5.000.000 đồng/01 phần hụi, có 31 phần hụi. Khi mua bán hụi, hai bên thỏa thuận bán hụi 31 phần hụi; không có trừ phần hụi của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 tham gia chơi hụi. Bà Nguyễn Thị N là người hốt hụi cùng cuối của 01 chung hụi đã mua của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 bằng 01 chung hụi x 31 kỳ khai hụi x 5.000.000 đồng = 155.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N trả tiền đầu thảo cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền 2.500.000 đồng của 01

chứng hụi. Đến ngày giao tiền hụi, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 không có tiền hụi giao cho bà Nguyễn Thị N số tiền hụi 152.500.000 đồng. Dây hụi trên mãn hụi vào ngày 02/02/2022 (âm lịch).

Dây hụi tháng 5.000.000 đồng mở ngày 12/01/2020 (âm lịch), loại hụi tháng, mỗi tháng khui một lần, trị giá 5.000.000 đồng/01 phần hụi, có 28 phần hụi. Bà Nguyễn Thị N tham gia chơi 01 phần hụi. Bà Nguyễn Thị N đã đóng tiền hụi cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 đầy đủ của 27 kỳ khui hụi. Nhưng bà Nguyễn Thị N không còn nhớ số tiền thực đóng của 27 kỳ khui hụi. Đến kỳ khui hụi thứ 28, bà Nguyễn Thị N hót 01 chứng hụi bằng 01 chứng hụi x 27 kỳ khui hụi x 5.000.000 đồng = 135.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N trả tiền đầu thảo cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền 2.500.000 đồng. Đến ngày giao tiền hụi, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 không có tiền hụi giao cho bà Nguyễn Thị N số tiền hụi 132.500.000 đồng. Đồng thời, bà Nguyễn Thị N còn mua hụi của bà Võ Thị P; địa chỉ: Ấp Thuận H, xã Gia H, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc Trăng 01 chứng hụi của dây hụi tháng 5.000.000 đồng mở ngày 12/01/2020 (âm lịch) với số tiền 83.300.000 đồng và mua của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 01 chứng hụi của dây hụi tháng 5.000.000 đồng mở ngày 12/01/2020 (âm lịch) với số tiền 82.200.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N đã giao tiền cho bà Võ Thị P, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 nhận đầy đủ. Khi mua bán hụi, hai bên thỏa thuận bán đến 28 phần hụi; không có trừ phần hụi của bà Võ Thị P, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 tham gia chơi hụi. Bà Nguyễn Thị N cũng là người hót hụi cuối cùng của 02 chứng hụi đã mua của bà Võ Thị Phấn, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 bằng 02 chứng hụi x 28 kỳ khui hụi x 5.000.000 đồng = 280.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N trả tiền đầu thảo cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền 5.000.000 đồng của 02 chứng hụi. Đến ngày giao tiền hụi, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 không có tiền hụi giao cho bà Nguyễn Thị N số tiền hụi 275.000.000 đồng. Dây hụi nêu trên mãn hụi vào ngày 12/03/2022 (âm lịch). Hiện nay, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 còn nợ bà Nguyễn Thị N tổng số tiền 407.500.000 đồng của 03 chứng hụi.

Đồng thời, những lần khui hụi, hụi viên để số tiền hụi bao nhiêu để hót hụi thì bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 còn phải trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền hụi viên đã bỏ để hót hụi. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị N không còn nhớ đã mua hụi của bà Võ Thị P, của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 vào thời gian nào nhưng bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 có thừa nhận nợ bà Nguyễn Thị N số tiền của các hụi viên đã bỏ để hót hụi là 19.500.000 đồng của 02 dây hụi tháng của bà Nguyễn Thị N đã mua nêu trên.

Vào ngày 20/12/2021, bà Nguyễn Thị N với bà Hoa Thị T, ông Nguyễn Văn T2 tổng kết nợ hụi với nhau, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 có thừa nhận nợ tiền hụi của bà Nguyễn Thị N tổng số tiền hụi là 629.500.000 đồng có viết giấy cho bà Nguyễn Thị N. Sau khi tổng kết nợ hụi xong, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 có góp cho bà Nguyễn Thị N được số tiền hụi 10.000.000 đồng và bà Nguyễn Thị N đồng ý đối trừ số tiền 10.000.000 đồng của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 trả cho bà Nguyễn Thị N vào số tiền hụi còn nợ của dây hụi tháng 1.000.000 đồng mở ngày 21/11/2018 (âm lịch).

Tại phiên tòa sơ thẩm bà Nguyễn Thị N thay đổi yêu cầu khởi kiện đối với bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2; bà Nguyễn Thị N yêu cầu bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 trả cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền hui 619.500.000 đồng và yêu cầu bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 trả tiền lãi suất của số tiền hui còn nợ của 03 dây hui nêu trên kể từ ngày bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 vi phạm nghĩa vụ của chủ hui giao tiền hui cho hui viên cho đến ngày Tòa án xét xử; cụ thể:

Dây hui tháng 1.000.000 đồng mở ngày 21/11/2018 (âm lịch) từ ngày 11/11/2021 (âm lịch) (ngày dương lịch là 14/12/2021) đến ngày 12/6/2023 bằng $40.000.000 \text{ đồng} \times 17 \text{ tháng} \times 0,83\%/\text{tháng} = 5.964.914 \text{ đồng}$;

Dây hui tháng 5.000.000 đồng mở ngày 02/9/2019 (âm lịch) từ ngày 07/02/2022 (âm lịch) (ngày dương lịch 09/3/2022) đến ngày 12/6/2023 bằng $152.500.000 \text{ đồng} \times 0,83\%/\text{tháng} \times 15 \text{ tháng} \times 03 \text{ ngày} = 19.112.823 \text{ đồng}$;

Dây hui tháng 5.000.000 đồng mở ngày 12/01/2020 (âm lịch) từ ngày 17/3/2022 (âm lịch) (ngày dương lịch 17/4/2022) đến ngày 12/6/2023 bằng $407.500.000 \text{ đồng} \times 0,83\%/\text{tháng} \times 13 \text{ tháng} \times 26 \text{ ngày} = 46.900.516 \text{ đồng}$.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/01/2023, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, trình bày của đồng bị đơn bà Hoa Thị T và cũng là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của đồng bị đơn ông Nguyễn Văn T2 trình bày:

Năm 2018 (âm lịch) đến năm 2020 (âm lịch), bà Nguyễn Thị N có tham gia chơi hui và mua hui do bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 làm chủ hui của 03 dây hui, cụ thể như sau:

Dây hui tháng 1.000.000 đồng mở ngày 10/4/2019 (âm lịch), loại hui tháng, mỗi tháng khui một lần, trị giá 1.000.000 đồng/01 phần hui, có 50 phần hui. Bà Nguyễn Thị N tham gia chơi 01 phần hui. Bà Nguyễn Thị N đã đóng tiền hui cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 đầy đủ của 49 kỳ khui hui. Bà Nguyễn Thị N đều đóng tiền hui đầy đủ cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 của 49 kỳ khui hui. Đến kỳ khui hui thứ 50, bà Nguyễn Thị N hót 01 chung hui bằng 01 chung hui $\times 49 \text{ kỳ khui hui} \times 1.000.000 \text{ đồng} = 49.000.000 \text{ đồng}$. Bà Nguyễn Thị N trả tiền đầu thảo cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền 500.000 đồng. Đến ngày giao tiền hui, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 không có tiền hui giao cho bà Nguyễn Thị N nên bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 còn nợ lại bà Nguyễn Thị N số tiền hui 48.500.000 đồng. Dây hui nêu trên đã mãn hui nhưng bà Hoa Thị T không còn nhớ số tiền hui thực đóng của 49 kỳ khui hui.

Dây hui tháng 3.000.000 đồng mở ngày 08/6/2018 (âm lịch), loại hui tháng, mỗi tháng khui một lần, trị giá 3.000.000 đồng/01 phần hui, có 36 phần hui. Bà Nguyễn Thị N tham gia chơi 01 phần hui. Bà Nguyễn Thị N đã đóng tiền hui cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 đầy đủ của 35 kỳ khui hui. Đến kỳ khui hui thứ 36, bà Nguyễn Thị N hót 01 chung hui bằng 01 chung hui $\times 35 \text{ kỳ khui hui} \times 3.000.000 \text{ đồng} = 105.000.000 \text{ đồng}$. Bà Nguyễn Thị N trả tiền đầu thảo cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền 1.500.000 đồng. Đến ngày giao tiền

hụi, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 không có tiền hụi giao cho bà Nguyễn Thị N số tiền hụi 103.500.000 đồng.

Lúc đó, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 có bán cho bà Nguyễn Thị N 01 chung hụi của dây hụi tháng 5.000.000 đồng mở ngày 02/9/2019 (âm lịch) của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 tham gia chơi được số tiền 119.700.000 đồng. Bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 đã lấy tiền bán 01 chung hụi cho bà Nguyễn Thị N để trả tiền hụi của dây hụi tháng 3.000.000 đồng mở ngày 08/6/2018 (âm lịch) cho bà Nguyễn Thị N số tiền 103.500.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N đã giao cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền bán hụi còn nợ lại là 16.200.000 đồng. Dây hụi tháng 5.000.000 đồng mở ngày 02/9/2019 (âm lịch), loại hụi tháng, mỗi tháng khui một lần, trị giá 5.000.000 đồng/01 phần hụi, có 31 phần hụi. Khi mua bán hụi, hai bên thỏa thuận bán hụi 31 phần hụi; không có trừ phần hụi của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 tham gia chơi hụi. Bà Nguyễn Thị N là người hốt hụi cuối cùng của 01 chung hụi đã mua của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 bằng 01 chung hụi x 31 kỳ khui hụi x 5.000.000 đồng = 155.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N trả tiền đầu thảo cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền 2.500.000 đồng. Đến ngày giao tiền hụi, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 không có tiền hụi giao cho bà Nguyễn Thị N số tiền hụi 152.500.000 đồng. Dây hụi trên mãi hụi vào ngày 02/02/2022 (âm lịch).

Dây hụi tháng 5.000.000 đồng mở ngày 12/01/2020 (âm lịch), loại hụi tháng, mỗi tháng khui một lần, trị giá 5.000.000 đồng/01 phần hụi, có 28 phần hụi. Bà Nguyễn Thị N tham gia chơi 01 phần hụi. Bà Nguyễn Thị N đã đóng tiền hụi cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 đầy đủ của 27 kỳ khui hụi. Bà Nguyễn Thị N không còn nhớ số tiền hụi thực đóng của 27 kỳ khui hụi. Đến kỳ khui hụi thứ 28, bà Nguyễn Thị N hốt 01 chung hụi bằng 01 chung hụi x 27 kỳ khui hụi x 5.000.000 đồng = 135.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N trả tiền đầu thảo cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền 2.500.000 đồng. Đến ngày giao tiền hụi, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 không có tiền hụi giao cho bà Nguyễn Thị N số tiền hụi 132.500.000 đồng. Đồng thời, bà Nguyễn Thị N còn mua của bà Võ Thị Phấn; địa chỉ: Ấp Thuận H, xã Gia H, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc Trăng 01 chung hụi của dây hụi tháng 5.000.000 đồng mở ngày 12/01/2020 (âm lịch) với số tiền 83.300.000 đồng và mua của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 01 chung hụi của dây hụi tháng 5.000.000 đồng mở ngày 12/01/2020 (âm lịch) với số tiền 82.200.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N đã giao tiền hụi cho bà Võ Thị Phấn, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 nhận đầy đủ. Khi mua bán hụi, hai bên thỏa thuận bán đến 28 phần hụi; không có trừ phần hụi của bà Võ Thị P, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 tham gia chơi hụi. Bà Nguyễn Thị N cũng là người hốt hụi cuối cùng của 02 chung hụi đã mua của bà Võ Thị P, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 bằng 02 chung hụi x 28 kỳ khui hụi x 5.000.000 đồng = 280.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N trả tiền đầu thảo cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 số tiền 5.000.000 đồng của 02 chung hụi. Đến ngày giao tiền hụi, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 không có tiền hụi giao cho bà Nguyễn Thị N số tiền hụi 275.000.000 đồng. Dây hụi nêu trên mãi hụi vào ngày 12/03/2022

(âm lịch). Hiện nay, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 còn nợ bà Nguyễn Thị N tổng số tiền 407.500.000 đồng của 03 chung hui.

Đến ngày 20/12/2021, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 với bà Nguyễn Thị N tổng kết nợ hui với nhau, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 có thừa nhận nợ tiền hui của bà Nguyễn Thị N tổng số tiền hui là 629.500.000 đồng và có viết giấy nợ hui cho bà Nguyễn Thị N. Sau khi tổng kết nợ hui xong, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 mới phát hiện việc tính không đúng số tiền hui của dây hui tháng 5.000.000 đồng mở ngày 12/01/2020 (âm lịch) từ số tiền 96.500.000 đồng thành số tiền 106.500.000 đồng nên tổng số tiền của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 nợ bà Nguyễn Thị N là 619.500.000 đồng; chứ không phải là số tiền hui 629.500.000 đồng. Sau đó, bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 có trả góp tiền hui cho bà Nguyễn Thị N, mỗi ngày bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 góp cho bà Nguyễn Thị N số tiền 200.000 đồng x 50 ngày = 10.000.000 đồng. Bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 còn nợ lại bà Nguyễn Thị N số tiền hui gốc 609.500.000 đồng

Nay bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 chỉ đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền hui thực đóng của các dây hui trên là 308.120.000 đồng nhưng bà T và ông T2 không đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền hui và lãi suất 691.478.253 đồng; với lý do hiện nay hoàn cảnh của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 đang gặp khó khăn; bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 phải có nghĩa vụ trả tiền hui cho các hui viên rất nhiều và cũng như có nhiều hui viên hốt hui nhưng không chịu trả tiền hui cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2.

Từ nội dung nêu trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2023/DS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N đối với bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 về việc yêu cầu bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền hui 691.478.253 đồng, trong đó: Nợ tiền hui 619.500.000 đồng và nợ tiền lãi suất 71.978.253 đồng

2. Buộc bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền hui 691.478.253 đồng, trong đó: Nợ tiền hui 619.500.000 đồng và nợ tiền lãi suất 71.978.253 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất giai đoạn thi hành án, và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/6/2023, bị đơn là bà Hoa Thị T kháng cáo một phần Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2023/DS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu theo hướng bà T chỉ đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền hui thực đóng của các dây hui trên là 308.120.000 đồng, không đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền hui và lãi suất 691.478.253 đồng với lý do hiện nay hoàn cảnh của bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 đang gặp khó khăn; bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 phải có nghĩa vụ trả tiền hui cho các hui viên rất nhiều và cũng như có nhiều hui viên hốt hui nhưng không trả tiền hui cho bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bà N đề nghị cấp phúc thẩm giữ nguyên án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu thấy không đủ cơ sở để phát biểu giải quyết nội dung vụ án vì cần làm rõ số tiền hui thực tế phía bà N đã đóng trong 03 dây hui là bao nhiêu, từ đó mới có cơ sở xem xét kháng cáo của bà T. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị Tòa án tạm ngừng phiên tòa để thu thập thêm chứng cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 259 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Thuỷ trong thời hạn luật định. Bà Thuỷ đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Căn cứ Điều 273 và Điều 276 Bộ luật Tố tụng dân sự được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Đối với đề nghị tạm ngừng phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy chứng cứ có tại hồ sơ đã đầy đủ nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét kháng cáo của bà T chỉ đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền hui thực đóng của các dây hui với số tiền là 308.120.000 đồng, không đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền hui và lãi suất 691.478.253 đồng với lý do hiện nay hoàn cảnh của bà T và ông T2 đang gặp khó khăn; bà T và ông T2 phải có nghĩa vụ trả tiền hui cho các hui viên rất nhiều và cũng như có nhiều hui viên hót hui nhưng không trả tiền hui cho bà T và ông T2.

Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ngày 20/12/2021 giữa bà Hoa Thị T, ông Nguyễn Văn T2 với bà Nguyễn Thị N có tổng kết nợ hui, theo đó bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 thừa nhận có nợ bà Nguyễn Thị N tổng số tiền hui 629.500.000 đồng. Đây là tình tiết, sự kiện được bà Hoa Thị T, ông Nguyễn Văn T2 thừa nhận nên bà Nguyễn Thị N không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ Luật Tố tụng dân sự.

Bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 cho rằng tại thời điểm tổng kết nợ số tiền hui vào ngày 20/12/2021 thì bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 tính không đúng số tiền hui của dây hui tháng 5.000.000 đồng mở ngày 12/01/2020 (âm lịch)

từ số tiền 96.500.000 đồng thành là 106.500.000 đồng dẫn đến tổng số tiền hui từ 619.500.000 đồng thành tổng số tiền hui 629.500.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N không thừa nhận có việc tính toán sai số tiền hui còn nợ.

Sau khi tổng kết nợ hui, các đương sự thống nhất xác định bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 có trả tiền hui cho bà Nguyễn Thị N được 50 ngày, mỗi ngày trả số tiền 200.000 đồng được tổng số tiền 10.000.000 đồng thì ngưng trả cho đến nay.

Như vậy, có căn cứ xác định bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 còn nợ bà Nguyễn Thị N tổng số tiền hui là 619.500.000 đồng, không phải 308.120.000 đồng như bà Thuỷ xác định.

[2.2] Như đã phân tích ở phần trên, sau khi tổng kết nợ hui (ngày 20/12/2021) bà T, ông T2 trả được 50 ngày với số tiền 10.000.000 đồng thì ngưng thanh toán cho đến nay. Như vậy, thời điểm phát sinh nghĩa vụ lãi chậm thanh toán của bà T, ông T2 là từ ngày 11/2/2022 với lãi suất 0,83%/tháng, số tiền bà T, ông T2 có trách nhiệm trả lãi cho bà N là $619.000.000đ \times 16 \text{ tháng} \times 1 \text{ ngày (từ ngày 11/2/2022 đến ngày 12/6/2023)} \times 0,83\%/tháng = 82.441.000đ$. Tuy nhiên, nguyên đơn chỉ yêu cầu bà T, ông T2 thanh toán số tiền lãi 71.978.253 đồng thấp hơn số tiền lãi theo quy định pháp luật ông T2, bà T phải thanh toán, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, có lợi cho phía bị đơn và không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm ghi nhận.

[3] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà T; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 35/2023/DS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số: 35/2023/DS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Hoa Thị T. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 35/2023/DS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ khoản 1 Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 468, Điều 471 Bộ luật Dân sự

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N đối với bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 về việc yêu cầu bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền hui 691.478.253 đồng, trong đó: Nợ tiền hui 619.500.000 đồng và tiền lãi là 71.978.253 đồng.

2. Buộc bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền hui 691.478.253 đồng; trong đó: Nợ tiền hui 619.500.000 đồng và tiền lãi là 71.978.253 đồng.

3. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí:

4.1 Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hoa Thị T và ông Nguyễn Văn T2 phải nộp 15.829.565 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Bà Nguyễn Thị N không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị N đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 15.793.460 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001356 ngày 14/12/2022 được hoàn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

4.2 Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Hoa Thị T phải nộp là 300.000 đồng. Bà Thuỷ đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0013664 ngày 23/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Đương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tăng Trần Quỳnh Phương

